

TÌM HIỂU THÁNH KINH

<https://timhieuthanhkinh.com>

Thiên Chúa Chương Bốn: Một Thiên Chúa Ba Ngôi

Huỳnh Christian Timothy
Huỳnh Christian Priscilla

Ba Thân Vị của Một Thiên Chúa

Có một số người nhận rằng mình là con dân Chúa nhưng họ phủ nhận giáo lý “Một Thiên Chúa Ba Ngôi.” Bởi vì họ không phân biệt được sự khác nhau giữa thực thể và thân vị. Họ không hiểu rằng, một thực thể có thể chỉ có một thân vị, như các thực thể thiên sứ, nhưng một thực thể cũng có thể có nhiều thân vị, như thực thể Thiên Chúa và thực thể loài người.

Giáo lý “Một Thiên Chúa Ba Ngôi” dạy rằng, chỉ có một Thiên Chúa nhưng Thiên Chúa thể hiện trong ba thân vị: Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh!

Những người chống đối giáo lý “Một Thiên Chúa Ba Ngôi” đưa ra một số câu Thánh Kinh để bảo vệ cho ý tưởng Thiên Chúa chỉ có một thân vị. Tuy nhiên, khi chúng ta đọc kỹ các câu Thánh Kinh ấy, thì thấy rằng, Lời Chúa dạy chỉ có một thực thể Thiên Chúa nhưng Lời Chúa không hề dạy rằng, Thiên Chúa chỉ có một thân vị! Trái lại, Thánh Kinh qua nhiều câu, đã khẳng định rằng: Thiên Chúa thể hiện trong ba thân vị.

Dưới đây là các lẽ thật về giáo lý “Một Thiên Chúa Ba Ngôi” được khẳng định bởi Thánh Kinh:

1. Chỉ có một thực thể “tự có và có mãi mãi.” Thực thể ấy sáng tạo ra muôn loài vạn vật. Thánh Kinh gọi thực thể ấy là: Thiên Chúa, là Đấng Tạo Hóa. Thực thể ấy tự xưng tên là: “Ta Tự Có và Có Mãi Mãi!” Tên ấy được phiên âm sang tiếng Việt là “Giê-hô-va,” [1], được dịch sang tiếng Hán Việt là “Đấng Tự Hữu Hằng Hữu!”

“Thiên Chúa phán rằng: Ta là Ta Là. Rồi Ngài lại rằng: Hãy nói cho dân I-sơ-ra-ên như vậy: Đấng “Ta Là” đã sai ta đến với các ngươi.” (Xuất Ê-díp-tô Ký 3:14).

[Động từ “là” có nghĩa “thực hữu” được dùng trong câu phán của Thiên Chúa mang ý nghĩa sau đây: “Ta Đã Tự Có, Ta Vẫn Đang Có, và Ta Sẽ Mãi Có”. Vì thế, cách nói: “Ta là Ta Là” có nghĩa: “Ta là Đấng đã tự có! Ta là Đấng vẫn có như Ta đang có! Và Ta là Đấng sẽ có như Ta mãi có!” Nói cách khác, Thiên Chúa tự xưng rằng, tên Ngài là: “Ta Đã Tự Có, Ta Vẫn Đang Có, và Ta Sẽ Mãi Có!” Tên riêng của Thiên Chúa đã được dịch khá chính xác sang tiếng Hán Việt là: “Ta Tự Hữu Hằng Hữu”.]

“Đấng Tự Hữu Hằng Hữu, là Vua và Đấng Cứu Chuộc của I-sơ-ra-ên, là Đấng Tự Hữu Hằng Hữu Vạn Quân, phán như vậy: Ta là đầu tiên và cuối cùng; ngoài

Ta không có Thiên Chúa nào khác.” (Ê-sai 44:6).

“Ta là Đấng Tự Hữu Hằng Hữu, không có Đấng nào khác, **ngoài Ta không có Thiên Chúa nào khác nữa.** Dù người không biết Ta, Ta sẽ thất bại người, để cho từ phía mặt trời mọc đến phía mặt trời lặn họ được biết rằng **không có Thiên Chúa nào khác ngoài Ta.** Ta là Đấng Tự Hữu Hằng Hữu, không có Đấng nào khác.” (Ê-sai 45:5-6).

“Hỡi các người hết thầy ở các nơi đầu cùng đất, hãy nhìn xem Ta và được cứu! Vì Ta là Thiên Chúa, **chẳng có Chúa nào khác.**” (Ê-sai 45:22).

“Vây, về sự ăn những của lễ cúng tế các thần tượng, chúng ta biết rằng, thần tượng trong thế gian là hư không; và rằng, **chẳng có Thiên Chúa nào khác mà chỉ có một.**” (I Cô-rinh-tô 8:4).

“Có các việc làm khác nhau, nhưng hết thầy là cùng **một Thiên Chúa** hành động trong mọi sự.” (I Cô-rinh-tô 12:6).

“Chỉ có **một Thiên Chúa** và Cha của mọi sự; Đấng ở trên mọi sự, ở giữa mọi sự, và ở trong tất cả các anh chị em.” (Ê-phê-sô 4:6).

Tất cả những câu Thánh Kinh trên đây và nhiều câu khác nữa, khẳng định chỉ có một Thiên Chúa, ngoài ra, không có một Thiên Chúa nào khác. Tuy nhiên, điều đó không có nghĩa là Thiên Chúa chỉ có một thân vị. Những câu Thánh Kinh được trưng dẫn tiếp theo dưới đây, khẳng định rằng, Thiên Chúa có một thân vị gọi là “Đức Cha,” một thân vị gọi là “Đức Con,” và một thân vị gọi là “Đức Thánh Linh.” Cả ba thân vị đều được Thánh Kinh gọi là Thiên Chúa, đều mang chung một tên:

“Vây, hãy đi! Các người hãy khiến cho muôn dân trở nên môn đồ của Ta. Hãy báp-tem họ vào trong danh của Đức Cha, của Đức Con, và của Đức Thánh Linh...” (Ma-thi-ơ 28:19).

Trong nguyên ngữ Hy-lạp của Thánh Kinh, từ ngữ “danh” là một danh từ số ít. Chúng ta thấy, chỉ có một “danh” nhưng dùng chung cho ba thân vị: Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh. Danh đó chính là danh “Ta Tự Hữu và Hằng Hữu” đã được Thiên Chúa xưng nhận trong Xuất Ê-díp-tô Ký 3:14.

Điều đó chứng tỏ rằng: chỉ có một Thiên Chúa nhưng Thiên Chúa có ba thân vị. Thân vị còn được gọi là “ngôi.” Chữ ngôi ở đây có nghĩa là ngôi thứ, chứ không có nghĩa là “ngai,” một chỗ ngồi, một địa vị tiêu biểu cho quyền lực.

Thánh Kinh đã gọi thẳng Đức Cha là Thiên Chúa, gọi thẳng Đức Con, (tức là Ngôi Lời, là Đức Chúa Jesus Christ), là Thiên Chúa, và cũng gọi thẳng Đức Thánh Linh là Thiên Chúa. Vì thế, giáo lý “Thiên Chúa Ba Ngôi” là giáo lý của Thánh Kinh.

2. Chỉ có một thân vị Thiên Chúa gọi là: Đức Cha hoặc Đức Chúa Trời.

“Đức Chúa Jesus phán với bà: **Đừng chạm vào Ta!** Vì Ta chưa lên đến Cha Ta! Nhưng hãy đi đến với các anh chị em cùng Cha của Ta và nói với họ, Ta lên đến Cha Ta và Cha các người, Đức Chúa Trời của Ta và Đức Chúa Trời của các người.” (Giăng 20:17).

“Kế đó, sự cuối cùng sẽ đến, khi Ngài sẽ giao vương quốc cho Đức Chúa Trời, là Đức Cha, sau khi Ngài đã phá diệt mọi sự cai trị, mọi thẩm quyền, và mọi sức mạnh.” (I Cô-rinh-tô 15:24).

“Đức Chúa Trời và Cha của Đức Chúa Jesus Christ của tôi, Đấng được tôn vinh cho tới vĩnh cửu, Ngài biết rằng, tôi không nói dối.” (II Cô-rinh-tô 11:31).

“Chúng tôi dâng lời cảm tạ lên Đức Chúa Trời và Cha của Đức Chúa Jesus Christ chúng ta, trong khi luôn cầu thay cho các anh chị em.” (Cô-lô-se 1:3).

“Mặc dù các anh chị em nói hay làm, cũng phải trong danh Đức Chúa Jesus mà làm mọi điều, nhờ Ngài mà tạ ơn Đức Chúa Trời, là Cha.” (Cô-lô-se 3:17).

“...nhớ mãi công việc về đức tin của các anh chị em, sự lao nhọc về tình yêu của các anh chị em, sự nhẫn nại về sự trông cậy của các anh chị em trong Đức Chúa Jesus Christ chúng ta, trước Đức Chúa Trời và Cha của chúng ta.” (I Tê-sa-lô-ni-ca 1:3).

“Đấng đã lập chúng ta làm những vua và những thầy tế lễ cho Đức Chúa Trời, Cha của Ngài – Nguyện sự vinh quang và quyền thế thuộc về Ngài cho đến đời đời. A-men!” (Khải Huyền 1:6).

3. Chỉ có một thân vị Thiên Chúa gọi là: Đức Con hoặc Đức Chúa Jesus Christ.

“Vì một con trẻ được sinh ra, một con trai ban cho chúng ta. Quyền cai trị sẽ ở trên vai của Ngài và danh của Ngài sẽ được gọi là: Đấng Lạ Lùng, Đấng Mưu Luận, Thiên Chúa Quyền Năng, Cha Đời Đời, Chúa Bình An.” (Ê-sai 9:6).

“Vào lúc ban đầu, hằng có Ngôi Lời. Ngôi Lời hằng có cùng Đức Chúa Trời. Ngôi Lời hằng là Thiên Chúa.” (Giăng 1:1).

[Trong nguyên ngữ Hy-lạp của Thánh Kinh, danh từ "ban đầu" có nghĩa là nguyên thủy hoặc nguồn gốc; được dùng ở đây hàm ý từ trước vô cùng. Động từ "có" và "là" trong các câu 1, 2, 4 ở trong thời quá khứ chưa hoàn thành, chỉ về sự việc đã xảy ra và vẫn cứ xảy ra, nên chúng tôi dịch là "hằng có", "hằng là".]

“Người Do-thái trả lời rằng: Ấy chẳng phải vì một việc lành mà chúng ta ném đá người, nhưng vì lỗi lộng ngôn: Người là người, mà tự xưng là Thiên Chúa.” (Giăng 10:33).

“Vì tôi mong rằng, chính mình bị dứt bỏ khỏi Đấng Christ thay cho những anh chị em của tôi, những người thân của tôi, theo xác thịt. Những người ấy là dân I-sơ-ra-ên, dân được sự làm con nuôi, sự vinh quang, các giao ước, luật pháp, sự phụng sự, và các lời hứa. Các tổ phụ thuộc về dân ấy, và theo phần xác thịt Đấng Christ ra từ dân ấy, là Đấng trên hết mọi sự, là Thiên Chúa được tôn vinh cho đến vĩnh cửu. A-men!” (Rô-ma 9:3-5).

“Vì các anh chị em biết rõ điều này: kẻ làm dĩ đực, hoặc kẻ ô uế, hoặc kẻ tham lam, tức là kẻ thờ hình tượng, không được dự phần kế nghiệp Vương Quốc của Đấng Christ và Thiên Chúa.” (Ê-phê-sô 5:5).

“Đấng thực hữu trong hình thể của Thiên Chúa, nhưng chẳng coi sự bình đẳng của mình với Thiên Chúa là sự nên nắm giữ.” (Phi-líp 2:6).

“Vì hết thấy sự đầy dẫy của thể trạng Thiên Chúa đều thành hình ở trong Ngài.” (Cô-lô-se 2:9).

[Thể trạng = bản thể và bản tính.]

“...chờ đợi sự trông cậy hạnh phúc và sự hiện ra trong vinh quang của Thiên Chúa Vĩ Đại và Đấng Giải Cứu Chúng Ta, Đức Chúa Jesus Christ...” (Tít 2:13).

“Nhưng về Con thì lại phán rằng: Hỡi Đức Chúa Trời! Ngai của Ngài còn tới đời đời. Vương trượng công chính là vương trượng của vương quyền Ngài.” (Hê-bơ-rơ 1:8).

“Ngài yêu sự công chính và Ngài ghét sự phạm pháp. Bởi có ấy, hỡi Đức Chúa Trời! Đức Chúa Trời của Ngài xúc dầu cho Ngài với dầu vui mừng, bên cạnh những người cùng dự phần của Ngài. [Thi Thiên 45:6-7]” (Hê-bơ-rơ 1:9).

4. Chỉ có một thân vị Thiên Chúa gọi là: Đức Thánh Linh, hoặc Đấng Thần Linh, hoặc Đấng Thần Linh của Đức Cha, hoặc Đấng Thần Linh của Đức Chúa Jesus Christ.

“Các anh chị em chẳng biết rằng, các anh chị em là Đền Thờ của Thiên Chúa và Đấng Thần Linh của Đức Chúa Trời ở trong các anh chị em sao?” (I Cô-rinh-tô 3:16).

“Các anh chị em chẳng biết rằng, thân thể của các anh chị em là Đền Thờ của Đức Thánh Linh, {Đấng đang ngự} trong các anh chị em, {là} Đấng mà các anh chị em có từ Thiên Chúa, và các anh chị em chẳng phải thuộc về chính mình sao?” (I Cô-rinh-tô 6:19).

Danh xưng “Tự Hữu Hằng Hữu”

Thánh Kinh dùng danh xưng “Tự Hữu Hằng Hữu” cho cả ba thân vị: Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh, như chúng ta đã thấy trong lệnh truyền của Đức Chúa Jesus Christ, được ghi lại trong Ma-thi-ơ 28:19

“Vậy, hãy đi! Các ngươi hãy khiến cho muôn dân trở nên môn đồ của Ta. Hãy báp-tem họ vào trong danh của Đức Cha, của Đức Con, và của Đức Thánh Linh...” (Ma-thi-ơ 28:19).

Tuy nhiên, khi chúng ta đọc và so sánh các câu Thánh Kinh dưới đây, chúng ta sẽ thấy:

1. Thánh Kinh gọi Đấng Hằng Hữu Tự Hữu là Đức Chúa Trời (Đức Cha):

“Hỡi Đấng Tự Hữu Hằng Hữu Vạn Quân, Thiên Chúa của I-sơ-ra-ên, là Đấng ngự trên các chê-ru-bim, chỉ một mình Ngài là Đức Chúa Trời của mọi nước trên đất, Ngài đã dựng nên trời và đất.” (Ê-sai 37:16).

“Vì Đấng Tự Hữu Hằng Hữu, là Đấng đã sáng tạo các tầng trời, tức là Đức Chúa Trời đã tạo thành đất và làm ra nó, đã lập nó cho bền vững, chẳng phải sáng tạo cho trống không, nhưng đã làm nên để dân ở, phán như vậy: Ta là Đấng Tự Hữu Hằng Hữu, không có Đấng nào khác!” (Ê-sai 45:18).

2. Thánh Kinh gọi Đấng Hằng Hữu Tự Hữu là Đức Chúa Jesus (Đức Con):

Giăng 12:35-41

35 Đức Chúa Jesus đáp rằng: Sự sáng còn ở giữa các ngươi ít lâu; hãy đi trong khi các ngươi còn có sự sáng, coi chừng sự tối tăm đến thình lình cùng các ngươi chẳng; kẻ đi trong nơi tối tăm thì chẳng biết mình đi đâu.

36 Các ngươi đang có sự sáng, hãy tin sự sáng, để cho trở nên con cái của sự

sáng. Đức Chúa Jesus phán như vậy, rồi đi, và ẩn mình cách xa họ.

37 Dầu Ngài đã làm bấy nhiêu phép lạ trước mặt chúng, họ cũng không tin Ngài,

38 để được ứng nghiệm lời này của đấng tiên tri Ê-sai: Lạy Chúa, ai đã tin lời giảng chúng tôi, và cánh tay Chúa đã tỏ ra cho ai?

39 Chúng không thể tin, vì Ê-sai lại có nói rằng:

40 Ngài đã khiến mắt họ mù, lòng họ cứng, để cho mắt chẳng thấy, lòng chẳng hiểu, không tự hồi cải, và Ta chẳng chữa lành cho.

41 Ê-sai nói các điều đó, khi ông nhìn thấy sự vinh quang của Ngài và nói về Ngài.

So sánh Câu 41 trên đây với Ê-sai 6:1, 3 và 5

1 Về năm Vua Ô-xia băng, tôi thấy Chúa ngồi trên ngai cao sang, vạt áo của Ngài đầy đầy Đền Thờ.

2 Những sê-ra-phin đứng bên trên Ngài; mỗi sê-ra-phin có sáu cánh, hai cái che mặt, hai cái che chân và hai cái dùng để bay.

3 Các sê-ra-phin cùng nhau kêu lên rằng: Thánh thay, thánh thay, thánh thay là Đấng Tự Hữu Hằng Hữu Vạn Quân! Khắp đất đầy đầy sự vinh quang Ngài!

4 Bởi tiếng kêu đó, các nền ngạch cửa rung động, và Đền đầy những khói.

5 Bấy giờ tôi nói: Khốn thay cho tôi! Xong đời tôi rồi! Vì tôi là người có môi dơ dáy, ở giữa một dân có môi dơ dáy, bởi mắt tôi đã thấy Vua, tức là Đấng Tự Hữu Hằng Hữu Vạn Quân!

6 Bấy giờ một sê-ra-phin bay đến tôi, tay cầm than lửa đỏ mà đã dùng kiểm gắp nơi bàn thờ,

7 để trên miệng tôi, mà nói rằng: Này, cái này đã chạm đến môi ngươi; lỗi ngươi được bỏ rồi, tội ngươi được tha rồi.

8 Kế đó, tôi nghe tiếng Chúa phán rằng: Ta sẽ sai ai đi? Ai sẽ đi cho Chúng Ta? Tôi thưa rằng: Có tôi đây; xin hãy sai tôi.

9 Ngài phán: Đi đi! Nói với dân này rằng: Các ngươi hãy nghe, nhưng chẳng hiểu chi; hãy xem, nhưng chẳng thấy gì.

10 Hãy làm cho dân ấy béo lòng, nặng tai, nhắm mắt, kẻo mắt nó thấy được, tai nó nghe được, lòng nó hiểu được, nó trở lại và được chữa lành chẳng!

11 Tôi lại nói: Lạy Chúa, cho đến chừng nào? Ngài đáp rằng: Cho đến chừng các thành bị hoang vu, không có dân ở, nhà không có người, và đất đã nên hoang vu cả;

12 cho đến chừng Đấng Tự Hữu Hằng Hữu dời dân đi xa, và trong xứ rất là tiêu điều.

13 Giả sử còn lại một phần mười dân cư tại đó, họ sẽ lại bị thiêu đốt. Nhưng, như khi người ta hạ cây thông cây dẻ, chừa gốc nó lại, thì cũng vậy, giống thánh là gốc của nó.

3. Thánh Kinh gọi Đấng Hằng Hữu Tự Hữu là Đức Thánh Linh:

Hê-bơ-rơ 10:15-17

15 Đức Thánh Linh cũng làm chứng cho chúng ta. Vì theo lời phán trước đây,

16 Chúa phán: Này, giao ước mà Ta sẽ lập với họ sau những ngày đó. Ta sẽ ban các luật pháp của Ta trong những tấm lòng của họ, và trong những tâm trí của họ Ta sẽ ghi chúng.

17 Ta sẽ chẳng còn nhớ đến những tội lỗi và những sự vô luật pháp của họ nữa. [Giê-rê-mi 31:33-34]

So sánh với Giê-rê-mi 31:31-34

31 Đấng Tự Hữu Hằng Hữu phán: Này! Những ngày đến, Ta sẽ kết một giao ước mới với nhà I-sơ-ra-ên và với nhà Giu-đa;

32 sẽ không theo giao ước mà Ta đã kết với tổ phụ chúng nó trong ngày Ta nắm tay dắt họ ra khỏi đất Ê-díp-tô; là giao ước của Ta mà chúng nó đã phá đi, mặc dù Ta là chồng của chúng nó. Đấng Tự Hữu Hằng Hữu phán như vậy.

33 Đấng Tự Hữu Hằng Hữu phán: Này là giao ước mà Ta sẽ lập với nhà I-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp của Ta bên trong chúng nó và chép trong lòng của chúng nó. Ta sẽ làm Thiên Chúa của chúng nó và chúng nó sẽ làm dân Ta.

34 Chúng nó ai nấy sẽ chẳng dạy người lân cận mình hay là anh em mình, nói rằng: Hãy nhìn biết Đấng Tự Hữu Hằng Hữu! Vì hết thảy chúng nó đều sẽ nhìn biết Ta, người nhỏ cũng như người lớn. Đấng Tự Hữu Hằng Hữu phán: Vì Ta sẽ tha sự gian ác của chúng nó, và Ta sẽ chẳng nhớ tội lỗi của chúng nó nữa.

Giáo Lý “Thiên Chúa Một Thân Vị”

Có một số giáo phái Tin Lành dạy rằng: Chỉ có một thân vị Thiên Chúa nhưng Ngài tự xưng và được gọi bằng nhiều danh hiệu khác nhau. Giáo lý này dạy rằng: Chỉ có một Thiên Chúa là Đấng Tạo Hóa. Danh xưng “Đức Cha” để tỏ ra Ngài là Cha của mọi người. Danh xưng “Đức Con” để tỏ ra Ngài là Thiên Chúa thành người. Danh xưng “Đức Thánh Linh” để tỏ ra Ngài là Thiên Chúa hiện diện trong thân thể của con dân Ngài.

Giáo lý này đưa ra tỷ dụ như sau để minh họa cho giáo lý “Thiên Chúa Một Thân Vị” (Oneness) của họ: Ông Nguyễn Văn B là “cha” đối với ông Nguyễn Văn C, là “con” đối với ông Nguyễn Văn A, và là “chồng” đối với bà Trần Thị D. Dù được gọi bằng các danh xưng khác nhau: cha, con, chồng nhưng chỉ là một ông Nguyễn Văn B.

Tuy nhiên, những người tin vào giáo lý “Thiên Chúa Một Thân Vị” quên rằng: Trong ngày Đức Con chịu báp-têm, Đức Cha từ trời phán xuống: “*Người là con yêu dấu của Ta...*” và Đức Thánh Linh lấy hình chim bồ câu ngự xuống trên Ngài.

Họ cũng quên rằng, chính Đức Con tuyên bố “*Cha đã sai Ta*” (Giăng 5:36; 20:21) và “*Ta về cùng Cha*” (Giăng 16:28; 17:11, 13; 20:17)! Chính Đức Con tuyên bố Ngài sẽ sai Đấng Yên Ủi, tức Đức Thánh Linh đến và ở lại thế gian (Giăng 16:7). Họ cũng quên rằng, Đức Con ngự bên hữu Đức Cha! Đức Thánh Linh ngự trong thân thể con dân Chúa.

Chỉ cần đọc Giăng 17 chúng ta đã thấy rõ Đức Cha và Đức Con là hai thân vị khác nhau. Thế mà Giáo Hội Ngũ Tuần Oneness, với khoảng 24 triệu tín đồ trên thế giới, đã mù quáng, tin

nhận giáo lý “Thiên Chúa Một Thân Vị!” [3].

Kết Luận

Khi phân biệt được thực thể và thân vị thì chúng ta sẽ không còn thấy giáo lý “Một Thiên Chúa Ba Ngôi” là khó hiểu. Dù vậy, chúng ta cũng chưa thể hiểu cách trọn vẹn về sự huyền nhiệm này. Có những điều thực tế trong thế giới vật chất của chúng ta mà chúng ta còn chưa thể hiểu được các huyền nhiệm của nó thì làm sao chúng ta có thể hiểu trọn vẹn sự huyền nhiệm của Thiên Chúa?

“Có ba sự diệu kỳ cho ta và bốn điều ta chẳng biết: Đường chim ửng trên trời; đường con rắn trên hòn đá; đường con tàu giữa biển; và đường của một người nam với một trinh nữ.” (Châm Ngôn 30:18-19).

Chúng ta sẽ đi sâu vào chi tiết của mỗi thân vị Thiên Chúa trong các chương tới.

Huỳnh Christian Timothy
Huỳnh Christian Priscilla
31/08/2013

Ghi Chú

[1] Nguyên ngữ Hê-bơ-rơ “אלהים” được chuyển ngữ quốc tế thành [’êlôhîym], phiên âm quốc tế /el-o-heem’/, phiên âm tiếng Việt /ê-lô-him/. Quý bạn đọc có thể nghe phát âm trên mạng tại đây: <http://www.blueletterbible.org/lang/lexicon/lexicon.cfm?strongs=H430>

[2] Trong nguyên tác Hy-lạp của Thánh Kinh, Hê-bơ-rơ 10:16 không có chữ “Chúa phán” như được thêm vào trong Thánh Kinh Việt Ngữ Bản Dịch Truyền Thống. So sánh với Bản Dịch King James Version: *“This is the covenant that I will make with them after those days, saith the Lord, I will put my laws into their hearts, and in their minds will I write them.”*

[3] http://en.wikipedia.org/wiki/Oneness_Pentecostalism

Thánh Kinh Việt Ngữ Bản Hiệu Đỉnh 2012: Các câu Thánh Kinh được trích dẫn trong bài này là theo Thánh Kinh Việt Ngữ Bản Hiệu Đỉnh 2012. Đây là bản Thánh Kinh Việt Ngữ trên mạng, đang trong tiến trình hiệu đính để hoàn thành Thánh Kinh Việt Ngữ Bản Dịch Ngôi Lời. Quý con dân Chúa có thể đọc tại đây: <https://thewordtoyou.net/bible/>.

- Các chữ nằm trong hai dấu { } không có trong nguyên văn của Thánh Kinh, nhưng được hàm ý theo cấu trúc của văn phạm tiếng Hê-bơ-rơ và tiếng Hy-lạp.
- Các chữ nằm trong hai dấu [] không có trong nguyên văn của Thánh Kinh, đó là chú thích của người dịch.

Những sách nào đã được hiệu đính hoàn toàn sẽ được đăng tại đây:
<https://christ.thanhkinhvietngu.net/>.